

Số: 12/KH-MNBL

Bắc Lý, ngày 09 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình, ban hành khung thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 08 /KH-MNBL ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Trường Mầm non Bắc Lý, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

Trường Mầm non Bắc Lý xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Quy mô nhóm, lớp

1.1. Trẻ

Năm học 2025-2026 nhà trường có 18 nhóm, lớp. Tổng số trẻ huy động ra lớp: 463 trẻ. Trong đó:

- Nhóm trẻ: 04. Số trẻ ra lớp 102/167 tỷ lệ 61,07%
- Lớp Mẫu giáo: 18 lớp.
 - + Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 4 lớp. Số trẻ 95/95 tỷ lệ 100%
 - + Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 5 lớp. Số trẻ 118/118 tỷ lệ 100%
 - + Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 5 lớp. Số trẻ 148/148 tỷ lệ 100%.
- Số trẻ được nuôi ăn bán trú: 463/463 tỷ lệ 100%.

1.2. Cơ sở vật chất

- Toàn trường có 18 phòng học được xây dựng kiên cố, được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.
- Có nhà vệ sinh khép kín liền kề với lớp học thuận tiện cho trẻ trong việc tự phục vụ công tác vệ sinh, rửa tay, rửa mặt.
- Các phòng chức năng được trang bị đầy đủ thiết bị như ti vi, gương, gióng múa, bộ bàn ghế Kidmas, máy tính phục vụ cho các hoạt động hằng ngày.
- 2/2 bếp ăn được xây dựng theo nguyên tắc bếp một chiều, có đầy đủ trang thiết bị để tổ chức nuôi ăn bán trú: Tủ cơm ga, tủ sấy bát, đĩa thìa, bếp ga, máy lọc nước... Có kho đựng lương thực và thực phẩm, 2/2 bếp ăn được trang bị màn chắn côn trùng đảm bảo an toàn trong khẩu chế biến. Có nguồn nước sạch đảm bảo cho sử dụng hàng ngày, hệ thống thoát nước thải được xử lý khoa học.

2. Đội ngũ

- Năm học 2025-2026 nhà trường có 2 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng, cụ thể:
 - + Tổ chuyên môn nhà trẻ: 9 đ/c
 - + Tổ chuyên môn mẫu giáo: 28 đ/c
 - + Tổ văn phòng: 02 đ/c
- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng được phân công như sau:
 - + Đ/c Cao Thị Thanh Tuyên - TTCM nhà trẻ
 - + Đ/c Trần Thị Kim Huế - TPCM nhà trẻ
 - + Đ/c Trần Thị Thủy - TTCM mẫu giáo
 - + Đ/c Đặng Thị Hải Yến - TP CM mẫu giáo
 - + Đ/c Nguyễn Thị Oanh - TT tổ văn phòng
- Tổng số giáo viên, nhân viên: 42 đ/c
 - + Giáo viên nhà trẻ: 9 đ/c.
 - + Giáo viên MG: 28 đ/c
 - + Trình độ chuyên môn: ĐHSP: 25/37đ/c tỷ lệ 67,5%; CĐ: 12/37 đ/c tỷ lệ 33,5%. Hiện có 5 đồng chí đang theo học hệ ĐHSP).
 - + Chứng chỉ tin học cơ bản: 42/42 tỷ lệ 100%; Tiếng Anh: 42/42 tỷ lệ 100 %
- Nhân viên: Biên chế 02 ; nuôi dưỡng: 06 đồng chí (TCNĂ: 06)

3. Các điều kiện để thực hiện chương trình

3.1. *Đội ngũ*

Đảm bảo đủ về số lượng, cân đối giữa các nhóm lớp theo quy định của Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT100% các nhóm, lớp bố trí đủ 02/giáo viên/lớp. Giáo viên phải đạt chuẩn trình độ đào tạo, có năng lực chuyên môn vững vàng, kỹ năng sư phạm tốt và có tinh thần trách nhiệm cao.

Thường xuyên được bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề, cập nhật kiến thức về đổi mới phương pháp dạy học, chăm sóc trẻ theo quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm".

Có thái độ tận tâm, yêu thương, tôn trọng trẻ, đồng thời biết phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc giáo dục.

Cô cấp dưỡng được đào tạo về chế biến, dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm, nắm vững quy trình bếp một chiều.

Nhân viên y tế có chuyên môn, biết sơ cứu ban đầu, quản lý hồ sơ sức khỏe của trẻ, tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phòng chống dịch bệnh.

Nhân viên bảo vệ có ý thức trách nhiệm, đảm bảo môi trường học tập, sinh hoạt an toàn cho trẻ.

3.2. *Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường giáo dục*

Đảm bảo đủ số lượng phòng theo quy mô nhóm lớp, diện tích đạt chuẩn, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có ánh sáng tự nhiên.

Có các phòng chức năng (phòng nghệ thuật, phòng vận động, phòng y tế, phòng giáo dục thể chất...) phù hợp để phát triển toàn diện cho trẻ.

Cung cấp đầy đủ bàn ghế, giường ngủ, tủ đồ cá nhân, dụng cụ học tập, đồ chơi trong và ngoài trời.

Đồ dùng, đồ chơi phải đa dạng, phong phú, an toàn, phù hợp với từng độ tuổi, khuyến khích sự sáng tạo và phát triển kỹ năng.

Có trang thiết bị công nghệ thông tin hỗ trợ giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động.

Môi trường ngoài lớp học: Có sân chơi, vườn cây, khu vận động thể chất, bồn hoa cây cảnh, tạo môi trường "xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện". Hệ thống điện, nước, nhà vệ sinh được lắp đặt an toàn, phù hợp cho trẻ nhỏ. Trang bị phương tiện phòng cháy chữa cháy, bảng cảnh báo nguy hiểm, lối thoát hiểm theo quy định.

3.3. *Điều kiện về chế độ dinh dưỡng - chăm sóc sức khỏe*

Xây dựng thực đơn hàng ngày đa dạng, cân đối dinh dưỡng, phù hợp từng độ tuổi và nhu cầu thể chất.

Nguồn thực phẩm phải đảm bảo rõ nguồn gốc, an toàn vệ sinh thực phẩm, được kiểm tra thường xuyên.

Tổ chức bữa ăn hợp lý, tạo thói quen ăn uống văn minh, khuyến khích trẻ ăn đủ chất, đủ lượng.

Khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm, theo dõi biểu đồ tăng trưởng và hồ sơ sức khỏe cá nhân của trẻ.

Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, bệnh theo mùa; hướng dẫn trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân.

Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động, giảm thiểu tối đa rủi ro tai nạn thương tích.

3.4. Điều kiện về chương trình và kế hoạch giáo dục

Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành, đồng thời linh hoạt điều chỉnh để phù hợp với đặc điểm từng nhóm trẻ và điều kiện địa phương. Có tài liệu, học liệu bổ trợ đảm bảo tính khoa học, an toàn, thân thiện.

Chương trình đảm bảo phát triển toàn diện các lĩnh vực: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. Chú trọng tích hợp các nội dung giáo dục: kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, giáo dục giá trị sống, STEAM, ứng dụng AI.

Tổ chức các hoạt động giáo dục phong phú, đa dạng: hoạt động học, chơi, tham quan trải nghiệm, hoạt động ngoài trời...Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo, lấy trẻ làm trung tâm; chú trọng phát triển kỹ năng sống, thói quen tự lập, khả năng giao tiếp.

3. 5. Điều kiện về sự phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội

Cha mẹ phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong việc rèn nếp sinh hoạt, chăm sóc và giáo dục trẻ tại nhà.

Thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều về tình hình sức khỏe, sự phát triển, tâm lý của trẻ.

Tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức: họp phụ huynh, hội thảo, ngày hội của bé...

Tổ chức các buổi tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho cha mẹ về giáo dục mầm non.Thực hiện công khai minh bạch chế độ ăn uống, chăm sóc sức khỏe, kết quả rèn luyện của trẻ.

Chính quyền, các ban ngành, đoàn thể quan tâm hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường. Huy động cộng đồng cùng tham gia xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

4. Đánh giá chung

a) Thuận lợi

- Trường mầm non Bắc Lý luôn nhận được sự quan tâm của UBND xã Bắc Lý, sự chỉ đạo sát sao của Phòng VH-XH xã, sự quan tâm giúp đỡ của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, các ban ngành đoàn thể trong xã, đặc biệt là sự giúp đỡ nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

- Về sở vật chất của nhà trường đã được quan tâm đầu tư kinh phí để xây dựng theo tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia. Được UBND tỉnh công nhận trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ II tháng 10/2024.

- Đội ngũ giáo viên được trẻ hóa, nhiệt tình và được nâng dần lên về chất lượng. Đặc biệt đội ngũ CB, GV, NV trong trường có trình độ chuyên môn trên chuẩn đạt tỷ lệ 67,5%, tỷ lệ đạt chuẩn 100%, có tinh thần trách nhiệm cao, có kinh nghiệm trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, có lòng nhiệt tình, luôn đi đầu trong mọi lĩnh vực, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau khiêm tốn, học hỏi để nâng cao trình độ về mọi mặt, 100% giáo viên có chứng chỉ tin học.

- 100% giáo viên nắm được nội dung chương trình sửa đổi, bổ sung của Bộ GD&ĐT theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT, được bồi dưỡng phương pháp giảng dạy theo chương trình giáo dục mầm non “*Lấy trẻ làm trung tâm*”.

- Đa số giáo viên tích cực tự nghiên cứu tài liệu, học hỏi đồng nghiệp để nắm chắc phương pháp, đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, có nhiều sáng tạo, phát huy được tính tích cực của trẻ.

- Bước đầu giáo viên đã biết cách ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM vào hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của từng lớp, của trường. Có 95% giáo viên có kỹ năng về công nghệ thông tin, biết khai thác các ứng dụng trên Internet, Website.

- Số lượng giáo viên đủ theo quy định, hàng năm giáo viên tham gia thi GVG các cấp đều đạt giải cao. Giáo viên được thường xuyên được bồi dưỡng về chuyên môn, 100% giáo viên các nhóm, lớp đã xây dựng môi trường học tập đảm bảo theo nguyên tắc “*Lấy trẻ làm trung tâm*” phù hợp với trẻ ở các độ tuổi.

- 100% Trẻ được học 2 buổi/ngày và được nuôi ăn bán trú tại trường. 100% các lớp đều có nước sạch cho trẻ dùng. Các nhóm lớp được đảm bảo an toàn, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện phù hợp với trẻ.

- 2/2 bếp ăn được xây dựng theo nguyên tắc bếp một chiều, có màn chắn côn trùng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo đủ đồ dùng trang thiết bị nuôi dưỡng.

- Cha mẹ trẻ chủ động hợp tác, lắng nghe và phối hợp với nhà trường, giáo viên trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Hàng năm nhà trường đã phối hợp với cha mẹ trẻ quan tâm tạo điều kiện trong việc bổ sung trang thiết bị cho 2 bếp nuôi ăn, các đồ dùng cá nhân cho trẻ đầy đủ, phục vụ tốt cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

b) Khó khăn, hạn chế

- Trường vẫn còn phải sử dụng CSVC các phòng học nhỏ, công trình vệ sinh của các lớp đang bị xuống cấp, phải sửa chữa nhiều, do vậy việc quản lý các hoạt động gặp khó khăn.

- Có một số giáo viên cao tuổi, do vậy việc tiếp cận với phương pháp giáo dục tiên tiến STEAM và ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế. Có nhiều giáo viên trong độ tuổi sinh đẻ, nên việc phân công nhiệm vụ giáo viên còn gặp khó khăn.

- Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi các nhóm trẻ đã mua sắm bổ sung nhưng chưa đủ theo quy định tại thông tư số 47/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Một số cha mẹ trẻ nhận thức về kiến thức dinh dưỡng, sức khỏe trẻ còn hạn chế.

- Nhân viên nuôi chế độ thấp; kinh nghiệm nấu ăn và kinh nghiệm làm sổ sách của một số nhân viên nấu ăn mới hợp đồng còn hạn chế nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn lúng túng.

II. Nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025-2026

1. Công tác nuôi dưỡng

1.1. Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ

a) Nhiệm vụ

- 100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú và đảm bảo an toàn thực phẩm với mức ăn là 20.000 đồng/ngày/trẻ (kể cả gạo, không tính chất đốt). Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ; mẫu giáo ăn 1 bữa chính 1 bữa phụ.

- 100% nhóm, lớp đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh.

- Bếp ăn thực hiện theo quy trình bếp một chiều, thực đơn được xây dựng thay đổi theo tuần, mùa cân đối các chất dinh dưỡng.

- 100% trẻ đến trường được dùng nước sạch trong sinh hoạt. Có đủ nước uống mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Trẻ đến trường được ăn 5 bữa sữa/tuần.

- Ký hợp đồng với công ty cung ứng thực phẩm đủ điều kiện đúng theo quy định.

- Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm từ 1,5 - 2,5% giảm đến cuối năm học không còn trẻ thừa cân, béo phì ở các nhóm lớp.

b) Giải pháp

Xây dựng kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ kết hợp hoạt động giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với tăng cường các hoạt động phát triển thể lực đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ một cách phù hợp.

- Đảm bảo 100% trẻ nhà trẻ và mẫu giáo đến trường được tổ chức nuôi ăn bán trú, với mức ăn thấp nhất 20.000 đồng/ngày/trẻ (kể cả gạo, không tính chất đốt).. Thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn tối thiểu (Nhà trẻ: 02 bữa chính, 01 bữa phụ; Mẫu giáo: 01 bữa chính, 01 bữa phụ); bảo đảm yêu cầu khi tổ chức bữa ăn cho trẻ (vệ sinh rửa tay, mặt cho trẻ, kê bàn ghế, chia ăn, giới thiệu món ăn cho trẻ...) nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo Chương trình GDMN sửa đổi cân đối phù hợp các chất L,P,G:

+ Nhà trẻ (12- 36 tháng) nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường là 600- 651 Kcal/ ngày/ trẻ; P: 15- 20%; L: 30- 40%; G: 47- 50%.

+ Mẫu giáo (3- 6 tuổi) nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường là 615- 726 Kcal/ ngày/ trẻ; P: 15- 20%; L: 25- 35%; G: 52- 60%. Bếp ăn thực hiện tính khẩu phần ăn cho trẻ trên phần mềm dinh dưỡng.

- Môi trường là yếu tố quan trọng trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ vì vậy việc lao động vệ sinh trường lớp sạch sẽ luôn được cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường thực hiện thường xuyên và đưa vào nghị quyết theo lịch hàng tuần vào thứ 2 và thứ 6 thực hiện tổng vệ sinh toàn trường. Hàng ngày hoạt động rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh được các cô giáo hướng dẫn trẻ thực hiện và rèn kỹ năng cho trẻ thực hiện thường xuyên sạch sẽ, các bếp ăn của nhà trường thực hiện đun nước sôi để nguội cho trẻ uống, thực hiện tổng vệ sinh toàn trường vào thứ 2 và thứ 6 hàng tuần.

- Bếp ăn xây dựng thực đơn phong phú, đa dạng các loại thực phẩm, cân đối các chất dinh dưỡng và thực hiện tính khẩu phần ăn cho trẻ bằng phần mềm dinh dưỡng của Công ty cổ phần đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ Vietex. Phối hợp đa dạng các loại thực phẩm xây dựng thực đơn, chế biến cho trẻ ăn theo độ tuổi (nhà trẻ và mẫu giáo riêng) lựa chọn thực phẩm thay đổi theo

tuần phù hợp theo mùa; thực đơn bữa chính sáng và bữa chính chiều đối với trẻ nhà trẻ trong ngày không được lặp lại; ngoài thực đơn ăn món mặn, món canh, khuyến khích bổ sung thêm món xào tổng hợp nhằm đa dạng các loại thực phẩm). Trong tuần cần cho trẻ ăn đầy đủ các loại thực phẩm chính như: Thịt lợn, bò, gà, cá, tôm, cua, trứng và có quả chín tráng miệng. Phối hợp cùng cha mẹ trẻ trong việc xây thực đơn lựa chọn các loại thực phẩm cho trẻ ăn tại nhà phù hợp không trùng lặp với thực đơn bữa ăn của trẻ tại trường trong ngày.

- Phối hợp với nhà trường tiếp tục duy trì hợp đồng với nhà máy cấp nước sạch, yêu cầu cơ sở kinh doanh cung cấp đủ các phiếu xét nghiệm nước hàng tháng, quý theo quy định. Nước máy được dùng để rửa rau, vo gạo, thường xuyên kiểm tra, khử khuẩn nguồn nước dùng, nước ăn cho trẻ, kiểm tra thau rửa bể luôn sạch sẽ. Các bếp ăn của nhà trường có bể nước mưa, các cô nuôi thường xuyên đun nước cho trẻ uống. Đảm bảo có đủ nước uống, nước mát, nước ấm cho trẻ phù hợp với thời tiết theo mùa. Trẻ nhà trẻ dùng 0,8 lít - 1,6 lít/trẻ/ngày, trẻ mẫu giáo khoảng 1,6 lít - 2 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). Đảm bảo bữa ăn, giấc ngủ của trẻ đúng giờ theo quy định.

- Phối hợp với nhà trường tiến hành ký hợp đồng mua, bán thực phẩm đối với các nhà cung cấp thực phẩm có giấy phép kinh doanh, đủ điều kiện về cơ sở pháp lý, đảm bảo uy tín, chất lượng trên địa bàn. Đối với chương trình sữa học đường nhà trường tiếp nhận hồ sơ của nhà cung cấp sữa có đủ năng lực, uy tín và phối hợp với cha mẹ trẻ lấy ý kiến và lựa chọn loại sữa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có định lượng theo tiêu chuẩn, quy định hiện hành, đáp ứng đầy đủ điều kiện và có đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật. Nhà trường không ký hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ.

- Ban lãnh đạo nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chỉ đạo nhà bếp chế biến món ăn ngon cho trẻ, giáo viên chăm sóc tốt bữa, ăn giấc ngủ, thực hiện thường xuyên công tác vệ sinh, nề nếp ăn ngủ, theo dõi tình hình ăn, uống của từng cháu trong bữa ăn, động viên trẻ ăn hết suất, đối với những cháu kém ăn, không ăn hết suất, tìm nguyên nhân để có biện pháp khắc phục. Tăng gia trồng rau sạch để cải thiện bữa ăn cho trẻ. Tuyên truyền, huy động cha mẹ trẻ cho trẻ đi học đều và duy trì số trẻ ra lớp được nuôi bán trú tại trường. Tỷ lệ trẻ ăn hàng ngày tại trường đối với trẻ nhà trẻ phần đầu 95% trở lên, trẻ mẫu giáo đạt 98% trở lên.

1.2 Đảm bảo vệ sinh An toàn thực phẩm

a) Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo vệ sinh An toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học, phối hợp với y tế địa phương trong việc đảm bảo ATTP trong nhà trường.

- 100% trẻ được đảm bảo về ATTP không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Thực hiện hợp đồng cho trẻ sử dụng Sữa đã được cấp có thẩm quyền cho phép trong tổ chức bữa ăn học đường và ký hợp đồng mua lương thực, thực phẩm với các đơn vị cung cấp đủ điều kiện theo quy định.

- 100% trẻ có thói quen, kỹ năng vệ sinh cá nhân, ăn uống tự phục vụ trong các hoạt động hàng ngày.

- 100% các bếp ăn thực hiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong tổ chức nuôi ăn bán trú cho trẻ. Nhân viên nấu ăn, giáo viên phải thực hiện các quy định về ATVSTP trong chế biến thức ăn và chăm sóc học sinh.

b) Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo An toàn thực phẩm và kế hoạch phối hợp với trạm y tế trong việc khám sức khỏe và đảm bảo an toàn thực phẩm cho trẻ trong nhà trường.

- Phối hợp với nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn thực phẩm phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế địa phương trong việc đảm bảo ATTP trong nhà trường. Thực hiện hợp đồng cung cấp thực phẩm với các đơn vị đảm bảo pháp lý về nguồn gốc, xuất xứ theo Luật An toàn thực phẩm và Điều 2 Khoản 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP đã được Sở GDĐT cho phép. Đảm bảo Giấy chứng nhận về cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm, bản tự công bố sản phẩm, hợp đồng có quy định rõ trách nhiệm của các bên khi xảy ra ngộ độc thực phẩm và các căn cứ pháp lý theo quy định. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc cam kết trách nhiệm trong bảo đảm ATTP theo công văn số 599/SGDDT-CTHSSV ngày 25/8/2025 của SGD&ĐT tỉnh Ninh Bình; các đơn vị đơn vị cung cấp thực phẩm, sữa cho nhà trường có đủ năng lực, uy tín và đầy đủ hồ sơ pháp lý đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật; Thực hiện công khai thông tin về đơn vị cung ứng thực phẩm, sữa với chính quyền địa phương và cha mẹ trẻ để cùng giám sát. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức bán trú, đặc biệt là sử dụng phần mềm chuyên dụng để tính khẩu phần ăn và giám sát chặt chẽ toàn bộ quy trình từ giao nhận nguyên liệu đến chế biến, tổ chức bữa ăn, bảo đảm công khai, minh bạch và tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ.

- Đầu năm học nhà trường đã ký hợp đồng cung cấp thực phẩm: Công ty TNHH Hương Giang Việt Nam, (Địa chỉ: Tổ dân phố Đô Quan, Phường Duy Tân, Tỉnh Ninh Bình) và sử dụng sữa NutiFood của nhà cung cấp sữa Đoàn Minh (Địa chỉ Thôn Đồng Nhuệ, Xã Trần Thương, Tỉnh Ninh Bình). Đồng thời

chịu trách nhiệm trước cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký kết hợp đồng cung ứng, sử dụng thực phẩm và sản phẩm sữa trong nhà trường.

- Thực hiện tốt nội dung giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ. Chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên tăng cường tuyên truyền về công tác giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ bằng nhiều hình thức và rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân, giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, rèn thói quen nếp sống văn minh, phòng chống các dịch bệnh cho trẻ. Phối hợp cùng cha mẹ trẻ xây dựng kế hoạch phục hồi trẻ suy dinh dưỡng; thấp còi, khắc phục tình trạng trẻ thừa cân, béo phì và hỗ trợ cha mẹ trẻ trong việc lựa chọn thực phẩm cho trẻ ăn tại nhà phù hợp, đảm bảo dinh dưỡng hằng ngày.

- Bếp ăn của nhà trường được thiết kế xây dựng bếp ăn theo nguyên tắc bếp một chiều, thông khí, có khu dành riêng cho sơ chế, chế biến thực phẩm, chia khẩu phần thức ăn đảm bảo sạch sẽ, khô ráo, bố trí đủ kệ, giá, bàn để thức ăn cho học sinh, có đủ màn chắn côn trùng, tủ sấy bát thìa cho trẻ thực hiện thường xuyên mỗi ngày. Trang bị về cơ sở vật chất như: Kho bảo quản lương thực, thực phẩm; tủ lạnh lưu mẫu thức ăn, tủ sấy bát, thìa cho trẻ; khẩu trang, tạp dề, găng tay nilong cho người nấu ăn và giáo viên phục vụ chia ăn cho trẻ đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm và các biện pháp phòng chống cháy nổ.

- Phối hợp với nhà trường tuyên truyền với phụ huynh trang bị đầy đủ đồ dùng bán trú cho trẻ như: cốc, khăn mặt, bát, thìa... mỗi học sinh một cái riêng biệt, có ký hiệu riêng của từng trẻ để đảm bảo vệ sinh và phòng lây bệnh. Trang bị xà phòng cho các lớp để giáo viên và học sinh rửa tay thường xuyên.

- Bếp ăn chế biến món ăn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và chế biến đúng kỹ thuật phù hợp với từng độ tuổi của trẻ mầm non, giúp trẻ ăn ngon miệng và ăn hết suất. Nhân viên nhà bếp giao nhận thực phẩm có ghi chép cụ thể vào sổ “theo dõi nguồn gốc thực phẩm” có ký nhận. Người nấu ăn được trang bị đủ trang phục và được khám sức khỏe đúng quy định.

- Thực hiện lưu mẫu thức ăn trong tủ lạnh 24 giờ với định lượng 100g với thức ăn khô và 150ml với thức ăn lỏng, nhiệt độ tủ lạnh lưu mẫu trong khoảng 4°C- 8°C, giám sát, có chữ ký hàng ngày.

- Triển khai hưởng ứng “Tháng hành động vì chất lượng Vệ sinh an toàn thực phẩm” theo quy định.

2. Chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a) Nhiệm vụ

- Nhà trường đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai lũ lụt, sẵn sàng thích ứng linh hoạt theo chỉ đạo của các cấp. Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ.

- 100% trẻ đến trường được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần. Không mất an toàn do thiên tai dịch bệnh và tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ.

- 100% CB, GV, NV chấp hành nghiêm chỉnh phòng chống dịch bệnh, thiên tai lũ lụt, khi xảy ra theo quy định của các cấp.

- 100% trẻ đến trường được cung cấp các kiến thức, kỹ năng cần thiết tự chăm sóc sức khỏe và bảo vệ bản thân như: vệ sinh cá nhân phòng dịch bệnh; kiến thức về an toàn giao thông; kỹ năng phòng chống cháy nổ; phòng tránh đuối nước; kỹ năng phòng tránh xâm hại và phòng chống bạo lực học đường...

- 100% các nhóm lớp được trang bị các điều kiện vệ sinh cho trẻ.

- 100% cha mẹ/người chăm sóc trẻ được tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng về phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích đối với trẻ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn nghiệp vụ PCCN và CNCH; không để xảy ra cháy, nổ trong trường mầm non.

- 100% CB, GV, NV được tập huấn kiến thức Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ.

- Thực hiện có hiệu quả công trường an toàn giao thông.

- 18/18 nhóm, lớp tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

b) Giải pháp

- Chỉ đạo cho giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai lũ lụt, theo chỉ đạo của các cấp và ứng phó kịp thời trước diễn biến phức tạp khi có bão lũ xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, hệ thống điện...kịp thời phát hiện các yếu tố gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo có các biện pháp khắc phục kịp thời sau khi bão và lũ lụt để đảm bảo an toàn cho trẻ khi trẻ ở trường.

- Thực hiện tốt việc nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về phòng, chống dịch bệnh, thiên tai hiệu quả. Thực hiện các lớp tập huấn cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên có kiến thức, kỹ năng xử lý một số tai nạn thương gặp trong nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên các lớp thực hiện nghiêm túc việc đánh giá lớp học an toàn theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Hướng dẫn giáo viên các nhóm lớp xây dựng lớp học an toàn, hạnh phúc cô giáo gần gũi yêu thương trẻ ngay từ giờ đón trẻ và các hoạt động trong ngày, trẻ cảm thấy tự tin, vui vẻ thích đi học và tích cực tham gia vào các hoạt động. Đặc biệt quan tâm, chăm sóc trẻ mới đến lớp và những trẻ có đặc điểm riêng biệt. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong nhà trường. Xử lý nghiêm theo thẩm quyền và đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra mất an toàn cho trẻ.

- Triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, tăng cường giáo dục phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông cho trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi, lồng ghép các kỹ năng tự bảo vệ khi có bạo lực và xâm hại xảy ra đối với trẻ vào các hoạt động giáo dục trẻ hàng ngày.

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo Công văn số 599/SGDĐT-CTHSSV ngày 25/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình Về việc tiếp tục triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục năm học 2025-2026;

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác tập huấn ATTP và kiến thức Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ; công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường cho trẻ khi đến trường. Chỉ đạo các nhóm, lớp lồng ghép và dạy trẻ kỹ năng phòng cháy chữa cháy và thoát hiểm khi có đám cháy xảy ra.

- Định kỳ tự kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ; các thiết bị dễ bị chập cháy như điện, ga...phải được kiểm tra thường xuyên để thay thế, khắc phục kịp

thời; ban hành quy chế sử dụng điện, ga và thường xuyên kiểm tra, bổ sung điều kiện phòng chống cháy nổ.

- Phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc giám sát quá trình tổ chức hoạt động nuôi dưỡng hàng ngày, CMT giám sát quy trình nuôi dưỡng và thể hiện thông qua biên bản giám sát được kí giữa nhà trường và cha mẹ trẻ. Nghiêm cấm hành vi, cắt, bớt khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Quản lý chặt chẽ công tác nuôi ăn bán trú đáp ứng các yêu cầu về ATTP.

2.2. Công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

a) Nhiệm vụ

- 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm học vào tháng 10/2025 và kiểm tra sức khỏe,

- 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới đúng quy định,

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi từ 2,5% trở lên so với đầu năm học; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì. 100% Trẻ được vệ sinh sạch sẽ hằng ngày, được đảm bảo an toàn về cả thể chất lẫn tinh thần.

- 100% cha mẹ trẻ được tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học.

b) Giải pháp

- Kết hợp với nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, có hồ sơ đầy đủ theo quy định, thành lập ban chỉ đạo công tác y tế trường học trong nhà trường, xây dựng các qui định, qui tắc, phương án đảm bảo an toàn chống bạo hành trẻ; thực hiện tốt việc phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, các dịch bệnh khác, phòng chống phát hiện kịp thời các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học đường như: Cong vẹo cột sống, cận thị, bệnh thấp tim, bệnh đau mắt hột, cận thị, tai - mũi, răng - miệng...; tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc theo dõi, chăm sóc sức khỏe và thực hiện các biện pháp can thiệp, phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Tăng cường phối hợp với Trạm Y tế xã để đảm bảo các hoạt động y tế trường học được triển khai thường xuyên, hiệu quả. Định kỳ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ CBGVNV về chăm sóc sức khỏe ban đầu và nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe. Đồng chí văn thư phối hợp kiểm nghiệm công tác y tế chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất phòng y tế, tủ thuốc,

dụng cụ sơ cấp cứu, kiểm tra cơ sở thuốc, bổ sung vào danh sách các loại thuốc đã hết hạn tại phòng y tế, sơ cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, không để lây nhiễm trong nhà trường.

- Tổ chức cho giáo viên trên lớp hàng tháng, hằng quý kiểm tra cân nặng, chiều cao, đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới để phát hiện ra trẻ bị SDD nhẹ cân, SDD thấp còi và thừa cân béo phì, để phối hợp với cha mẹ trẻ có kế hoạch chăm sóc và thực hiện các biện pháp can thiệp, phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích... trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, nhóm, lớp và đối tượng trẻ; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp cho trẻ (khắc phục hiệu quả đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì). Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Xây dựng môi trường lớp học “*Xanh - sạch - đẹp - an toàn*”, giáo dục cho học sinh có nề nếp, thói quen vệ sinh rửa tay bằng xà phòng thông qua các hoạt động giáo dục hàng ngày.

- Nhà trường và giáo viên duy trì việc trao đổi thường xuyên với cha mẹ về tình hình của trẻ trong thời gian trẻ ở lớp cũng như ở nhà; thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học theo quy định, phòng y tế, tủ thuốc y tế tại các điểm trường có đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục quy định; quản lý, lưu trữ hồ sơ sức khỏe của trẻ và danh bạ liên hệ của các cơ quan chức năng tại địa phương. Tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh cá nhân, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước và đảm bảo an toàn giao thông cho trẻ tại gia đình và cộng đồng.

2.3. Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

a) Nhiệm vụ

- Nhà trường có đầy đủ hồ sơ nuôi ăn, không để xảy ra tình trạng bớt khẩu phần ăn của trẻ, lưu trữ hồ sơ đầy đủ theo quy định.
- Làm tốt công tác giao nhận thực phẩm, có sự tham gia giao nhận thực phẩm hằng ngày của phụ huynh.
- Tổ chức nấu cho trẻ ăn đúng thực đơn, theo mùa.
- Công khai thực đơn, danh mục thực phẩm, đơn giá hằng ngày trên bảng công khai tài chính của trường.

b) Giải pháp

- Nhà trường thực hiện đúng quy định về hồ sơ, quy trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, công tác thu chi theo quy định, nghiêm cấm các hành vi, vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Thực hiện lưu trữ đầy đủ hóa đơn, chứng từ mua thực phẩm, sổ kiểm thực 3 bước và mẫu lưu thức ăn theo đúng quy định theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực Ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống".

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ và chủ động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong giám sát chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm. Xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể, phân công nhiệm vụ rõ ràng, tạo điều kiện và khuyến khích cha mẹ trẻ tham gia giám sát trực tiếp các khâu như: giao - nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến và chia ăn hằng ngày. Việc giám sát phải được lập biên bản đầy đủ, có chữ ký xác nhận và ý kiến nhận xét của các bên liên quan. Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ. Quy trình giao - nhận, chế biến, chia ăn và lưu mẫu thức ăn tại các bếp ăn.

- Nghiêm túc thực hiện thực đơn, danh mục thực phẩm, đơn giá hằng ngày và bảng công khai tài chính. Xây dựng thực đơn cho trẻ ăn thay đổi theo tuần phù hợp theo mùa. Thực hiện công khai tài chính hằng ngày trên bảng tài chính công khai của nhà trường trước 9h mỗi sáng hàng ngày, rõ ràng, chính xác. Bảng tài chính được kê chỗ tiện cho cha mẹ trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên theo dõi, giám sát hàng ngày.

3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a) Nhiệm vụ

- Thực hiện đổi mới Chương trình GDMN về nội dung, phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Nghiêm túc thực hiện việc ký duyệt kế hoạch của giáo viên phụ trách nhóm, lớp trước khi thực hiện (có đầy đủ chữ ký và nhận xét đánh giá của lãnh đạo nhà trường). Sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

ở mọi lúc, mọi nơi. ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong các hoạt động giáo dục trẻ

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 lần/tháng theo quy định Điều lệ trường mầm non, nội dung sinh hoạt chuyên môn đáp ứng nhu cầu của giáo viên và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học (chú trọng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học thuộc 5 lĩnh vực phát triển, ít nhất 10 hoạt động giáo dục đối với tất cả các độ tuổi...).

- Khai thác triệt để, sử dụng có hiệu quả tài liệu, học liệu được trang bị (học liệu bắt buộc theo các hoạt động giáo dục và học liệu dùng chung theo các lĩnh vực, nội dung lồng ghép, tích hợp) và tài liệu, học liệu trực tuyến, ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

- 100% nhóm, lớp nghiêm túc thực hiện việc xây dựng, sử dụng bộ công cụ đánh giá thực hiện Chương trình GDMN 02 lần/năm học (lần 1: Tháng 9/2025; lần 2: Tháng 4-5/2026); thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định (nhà trẻ đánh giá theo giai đoạn, mẫu giáo đánh giá cuối độ tuổi).

- 100% nhóm, lớp đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN gắn với tăng cường hoạt động thể chất, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày; lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng cân bằng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong cơ sở GDMN.

- 100% nhóm, lớp tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN:

- + Tổ chức lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục quyền con người trong thực hiện Chương trình GDMN cho trẻ mẫu giáo chất lượng, hiệu quả theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- + Đẩy mạnh việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông (ATGT) trong trường mầm non: Hướng dẫn, tổ chức thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội để bảo đảm ATGT cho trẻ.

- + 100% trẻ mẫu giáo được tham gia thực hành, trải nghiệm, tìm hiểu về kiến thức giáo dục an toàn giao thông (ATGT) với các hình thức phong phú, phù

hợp. Phát huy hiệu quả mô hình “cổng trường an toàn giao thông”.

+ Giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong nhà trường: Triển khai hướng dẫn, thực hiện áp dụng bộ tiêu chí trường mầm non giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh.

- 100% giáo viên lớp mẫu giáo 5 tuổi được tham gia hội thảo, sinh hoạt chuyên môn liên cấp cùng với giáo viên dạy lớp Một trong xã.

b) Giải pháp

- Chỉ đạo Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt Tổ chuyên môn theo định kỳ 2 lần/tháng. Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn, thay đổi về nội dung, hình thức sinh hoạt. Đánh giá những việc đã thực hiện và những việc chưa thực hiện được của tháng. Thảo luận những vấn đề mới nảy sinh và khắc phục hạn chế còn tồn tại, giúp giáo viên có thêm kiến thức, kỹ năng xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, tập trung vào phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với khả năng của trẻ và văn hóa địa phương.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục dựa trên chương trình khung về GDMN để tổ chức cho trẻ học 2 buổi/ngày đúng quy định.. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình, mục tiêu, ngân hàng nội dung, kế hoạch tháng, ngày và lồng ghép các chủ đề sự kiện trong năm học, để trẻ tiếp cận và trải nghiệm. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ, đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp giáo dục trẻ và ứng dụng PPGD tiên tiến Steam. Chỉ đạo Tổ chuyên môn tiếp tục bồi dưỡng cho giáo viên nắm chắc kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin để giáo viên thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch giáo dục, kiểm tra rà soát việc sử dụng phần mềm giáo dục các nhóm lớp để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo yêu cầu, tránh sai sót.

- Tăng cường dự giờ, tập huấn, bồi dưỡng và hỗ trợ kỹ thuật cho đội ngũ trong việc đổi mới phương pháp giáo dục thực sự lấy trẻ làm trung tâm dưới nhiều hình thức. Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn; có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, có đủ kế hoạch giáo dục và bài soạn có chất lượng, được bộ phận chuyên môn ký duyệt đúng quy định trước khi lên lớp. Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ, làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển

của trẻ theo quy định của chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện đánh giá trẻ theo nội dung chương trình GDMN:

+ Đánh giá trẻ hàng ngày: Chú trọng vào các nội dung đánh giá về tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi; kiến thức, kỹ năng của trẻ. Chỉ đạo GV trực tiếp tại các nhóm lớp, quan sát, chú ý, ghi chép cụ thể sử dụng nhiều các phương pháp đánh giá trẻ như: Quan sát; trò chuyện, giao tiếp; phân tích sản phẩm hoạt động của trẻ; trao đổi với cha mẹ / người chăm sóc trẻ hoặc sử dụng thêm tình huống, bài tập trắc nghiệm (MG) để thực hiện đánh giá trẻ cho cụ thể, sát thực và hiệu quả nhằm điều chỉnh kế hoạch hoạt động CSGD trẻ hàng ngày.

+ Đánh giá trẻ theo giai đoạn (NT là đánh giá cuối độ tuổi tròn tháng: 18; 24; 36 và MG là đánh giá cuối chủ đề và đánh giá cuối độ tuổi): Chú trọng đánh giá mức độ phát triển của trẻ theo các giai đoạn về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm-KNXH và thẩm mỹ, GV sử dụng nhiều các phương pháp khác nhau để thu thập thông tin, căn cứ vào kết quả đánh giá trẻ theo giai đoạn để GV xây dựng, điều chỉnh KHGD cho giai đoạn tiếp theo. Riêng đánh giá trẻ cuối độ tuổi (MG) GV sử dụng kết quả đánh giá trẻ trao đổi với đồng nghiệp để điều chỉnh KH khi trẻ chuyển lớp, chuyển trường và cùng phối hợp đề xuất các biện pháp giáo dục phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên ngày từ đầu năm học, ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong các hoạt động giáo dục trẻ, lồng ghép ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, trong các hoạt động Khám phá khoa học, trải nghiệm, tham gia các trò chơi, thí nghiệm, chế tạo các sản phẩm, Làm quen với Toán, Hoạt động góc, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp hợp tác, chia sẻ, kỹ năng hoạt động nhóm..... giáo dục ATGT cho trẻ.

- Xây dựng bộ công cụ đánh giá thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đúng hướng dẫn, phù hợp, hiệu quả. Tăng cường hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN. Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ tạo cho trẻ tâm lý vui vẻ, phấn khởi, thích được đến trường...Giáo viên trang trí lớp học theo hướng Steam với gam màu trầm, sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có của địa phương như bìa cát tông, dây gai, vải sợi...

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp với trường Tiểu học phù hợp với yêu cầu liên thông từ mầm non lên Tiểu học. Có biện pháp phối hợp giúp trẻ phát triển tốt, chuẩn bị toàn diện cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1 một cách khoa học, tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp 1. Phần đầu 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN (180/180). Phần đầu đạt: Bé khỏe: 95%; Bé chuyên cần: 90%; Bé ngoan: 100%.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong trường về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em theo quyết định 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2027 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào Chương trình giáo dục trong hệ thống GD quốc dân; Kế hoạch 668/KH-BGDDĐT, ngày 25/5/2023 của Bộ GDĐT triển khai nhiệm vụ bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên mầm non về thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở GDMN; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong nhà trường. Quan tâm tới trẻ khuyết tật học hòa nhập, động viên gia đình cho trẻ tới các cơ sở y tế khám để được các bác sỹ tư vấn sức khỏe cho trẻ. Hướng dẫn cha mẹ trẻ làm hồ sơ cho trẻ để trẻ được hưởng các chế độ chính sách của nhà nước theo quy định. Làm tốt công tác tuyên truyền vận động các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân và các tổ chức xã hội tạo nguồn kinh phí quan tâm tới trẻ em nghèo, có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường. Nhà trường bổ sung các băng zon, khẩu hiệu, bảng biểu tuyên truyền với các nội dung về quyền con người (quyền trẻ em).

- Nhà trường phối hợp với trường Tiểu học Bắc Lý xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên môn liên cấp giữa giáo viên dạy lớp 5 tuổi và giáo viên dạy lớp Một để thống nhất trong việc tạo điều kiện, tâm thế tốt cho trẻ vào lớp Một như về tư thế ngồi, cách cầm bút, cách phát âm chữ cái đúng theo chuẩn tiếng việt...

- Nhà trường triển khai giáo viên lồng ghép nội dung về giáo dục an toàn giao thông vào chương trình GDMN; xây dựng kế hoạch phối hợp chuyên môn với các ban ngành như Đoàn thanh niên, Công an... để tổ chức sân chơi giao thông cho trẻ như: Trò chơi giao thông, sáng tác thơ ca giao thông, cuộc thi tìm hiểu an toàn giao thông. Tăng cường thực hành trải nghiệm, tiếp xúc thiên nhiên, lao động tự phục vụ, múa hát (*dân vũ*), tăng cường tổ chức hoạt động trải nghiệm theo nhóm, hạn chế hình thức cho trẻ học ngồi tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực cá nhân tổ chức cho trẻ mẫu giáo tham gia các hoạt động tập thể như: Chương trình *Chương trình Tết trung thu (Tháng 9)*, *Tết và mùa xuân (Tháng 2)*, *thăm quan Trường Tiểu học (tháng 4)*. Rèn luyện tính tích cực, chủ động, tự lập, giáo dục lòng nhân ái, hình thành kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hóa của dân tộc.

- Tiếp tục thực hiện việc hướng dẫn cho trẻ nghe và hát Quốc ca, thực

hiện 5 điều Bác Hồ dạy, chỉ đạo giáo viên các nhóm lớp sáng thứ 2 hàng tuần cho trẻ ra sân tập nghe và hát Quốc ca chào cờ đầu tuần, lồng ghép ND giáo dục học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh vào các hoạt động giáo dục, tổ chức treo “5 điều Bác Hồ dạy” trong lớp học ở vị trí trang trọng, gần ảnh Bác Hồ.

- Tổ chức cho giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do Sở, Phòng GD tổ chức, cung cấp tài liệu kịp thời tới giáo viên, chỉ đạo giáo viên cập nhật tài liệu bồi dưỡng thường xuyên dành cho GV tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT (địa chỉ <https://temis.csdl.edu.vn/temis>).

(Phụ lục 1, đính kèm: Kế hoạch giáo dục năm học của các độ tuổi và dự kiến thời gian thực hiện các chủ đề trong năm.

3.2. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và 100% các nhóm lớp tiếp tục phát huy và thực hiện có hiệu quả chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Nhà trường tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

4. Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc cha mẹ trẻ trong việc NDCSGD trẻ

a) Nhiệm vụ

- Tăng cường công tác tuyên truyền: Giúp cha mẹ trẻ hiểu rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non theo Chương trình GDMN. - 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền về GDMN và các kiến thức nuôi dạy con theo khoa học với nội dung phù hợp được thay đổi phong phú.

- Xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, xã hội, bảo đảm sự thống nhất trong việc giáo dục và rèn luyện thói quen, kỹ năng cho trẻ.

- Phát huy vai trò của cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ cơ sở vật chất, các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, cũng như việc rèn luyện nề nếp cho trẻ tại gia đình.

- 100% các bậc cha mẹ trẻ được tuyên truyền, phối hợp về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết bài tuyên truyền về cách nuôi dạy con theo khoa học, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non.

- Nâng cao nhận thức của cha mẹ về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, an

toàn và giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ.

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn có sự tham gia tích cực của cha mẹ trẻ.

b) Giải pháp

- Tuyên truyền đa dạng hình thức: Thông qua họp phụ huynh, bảng tin, góc tuyên truyền, nhóm Zalo/Facebook, bản tin điện tử... để chia sẻ kiến thức nuôi dạy con khoa học. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền những qui định của ngành, các kiến thức nuôi dạy con cho cha mẹ và cộng đồng, phối hợp giữa gia đình và nhà trường. Giáo viên chủ động trao đổi với phụ huynh về chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như tình hình của lớp để có sự hợp tác trong quá trình chăm sóc giáo dục trẻ nhằm hướng tới kết quả tốt nhất theo mục tiêu giáo dục mà nhà trường đã xây dựng.

- Tăng cường tuyên truyền vận động trẻ ra lớp (đặc biệt là trẻ nhà trẻ). Kết hợp chặt chẽ giữa các ban ngành, các cấp và địa phương trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, nâng cao tỉ lệ huy động trẻ.

- Phối hợp thường xuyên: Giáo viên trao đổi hằng ngày về tình hình ăn, ngủ, học, chơi của trẻ; tổ chức gặp gỡ định kỳ nhằm thống nhất phương pháp giáo dục.

- Tổ chức hội thảo, chuyên đề: Mời cha mẹ trẻ tham gia các buổi nói chuyện về kỹ năng nuôi dạy trẻ, phòng chống xâm hại, an toàn giao thông, dinh dưỡng, sức khỏe tâm lý.

- Khuyến khích cha mẹ trẻ tham gia các hoạt động: Hội thi, ngày hội, tham quan, trải nghiệm cùng trẻ; đồng thời hỗ trợ nguyên vật liệu, ý tưởng cho các hoạt động sáng tạo.

- Tăng cường phản hồi 2 chiều: Xây dựng hòm thư góp ý, khảo sát trực tuyến, kênh trao đổi nhanh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cha mẹ trẻ và kịp thời điều chỉnh.

- Kết hợp chặt chẽ với các ban ngành địa phương và cộng đồng để tuyên truyền về giáo dục mầm non. Kết hợp với trạm Y tế và hội Phụ nữ tổ chức các buổi truyền thông về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc cha mẹ và tầm quan trọng của việc giáo dục vệ sinh cá nhân cho trẻ Mầm non.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục: Huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể địa phương phối hợp cùng phụ huynh tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo trường

Triển khai Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Định hướng cho các tổ xây dựng Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của tổ chuyên môn, của từng khối cụ thể, chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế của tổ mình.

Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn 2 tuần/ lần với nội dung đa dạng, phong phú và có chất lượng.

Tham mưu với các cấp, các ban ngành và cha mẹ trẻ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các nhóm, lớp.

Tổ chức tốt việc giám sát đánh giá thực hiện Chương trình thông qua kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn bằng các hình thức khác nhau. Tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non vào cuối năm học và việc chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình trong những năm học tiếp theo.

2. Các tổ chuyên môn và văn phòng

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phù hợp sát với yêu cầu và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và của tổ. Đổi mới hình thức và nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ.

Sinh hoạt chuyên môn đúng quy định, kết hợp bồi dưỡng thường xuyên cho GV trong tổ theo nội dung quy định.

Cùng với chuyên môn trường tham gia duyệt kế hoạch giáo dục cho giáo viên, phối hợp tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, BDTX, kiểm tra chất lượng giáo dục, triển khai các chuyên đề của Sở tập huấn.

Tham gia đánh giá chuẩn nghề nghiệp đề xuất khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại hàng tháng đối với tổ viên. Tổ chức sinh hoạt định kỳ theo từng khối.

3. Giáo viên

Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của lớp dựa vào kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nhà trường và kế hoạch của tổ chuyên môn.

Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các chỉ tiêu phân đầu theo kế hoạch đề

ra. Thực hiện đầy đủ hồ sơ nhóm lớp, hồ sơ cá nhân theo quy định, soạn và ký duyệt giáo án trước 2 tuần theo đúng quy định trước khi lên lớp.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng quy tắc giao tiếp, ứng xử, tác phong sinh hoạt, trang phục làm việc của cán bộ giáo viên đảm bảo mẫu mực, góp phần hình thành nhân cách tốt cho trẻ. Đoàn kết và phối kết hợp với đồng nghiệp cùng phụ trách nhóm/lớp để thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ tại nhóm lớp phụ trách.

Tích cực tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường; Tích cực dự giờ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm, tích cực tham gia phong trào làm đồ dùng dạy học và viết sáng kiến kinh nghiệm; Đảm bảo có đủ hồ sơ giáo viên, giáo án theo yêu cầu.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt. Gương mẫu, thương yêu, tôn trọng đối xử công bằng với trẻ. Cấm giáo viên có hành vi xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, đối xử không công bằng với trẻ. Tìm hiểu và nắm vững các trẻ trong nhóm lớp phụ trách về mọi mặt để có biện pháp tổ chức nuôi dưỡng giáo dục sát đối tượng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của nhóm lớp. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc cha mẹ.

Rèn luyện đạo đức, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng và hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; Hành vi ngôn ngữ ứng xử của giáo viên phải mẫu mực, có tác dụng giáo dục đối với trẻ em; trang phục của giáo viên phải chỉnh tề, đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ.

4. Nhân viên

Thực hiện quy chế chuyên môn nghề nghiệp, nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và theo sự phân.

Bảo đảm an toàn công cho trẻ trong ăn uống, tuân thủ các quy định về vệ sinh ATTP trong chế biến ăn uống cho trẻ, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc đối với trẻ.

Trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của bản thân và nhà trường, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ đồng nghiệp

V. LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 9/2025	- Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, kế hoạch nhóm, lớp theo hướng dẫn. - Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN. - Chỉ đạo việc xây dựng thực đơn phù hợp, cân đối. - Hướng dẫn nhân viên làm hồ sơ sổ sách và tính khẩu phần ăn cho trẻ trên phần mềm. - Chỉ đạo các nhóm lớp cân, đo chắm biểu đồ, báo cáo đúng thời gian quy định. - Thực hiện nghiêm túc kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn hằng ngày. - Xây dựng kế hoạch phối hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe cho trẻ. - Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc GD trẻ. - Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non (<i>do Sở GDĐT tổ chức, triệu tập</i>). - Duyệt kế hoạch NDCSGD các nhóm lớp. - Tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên về chế độ dinh dưỡng hợp lý, tổ chức các hoạt động giáo dục và đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo các lĩnh vực phát triển. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch. - Kiểm tra nội bộ (theo kế hoạch). - Đánh giá lớp học an toàn theo TT45 - Đánh giá thực hiện chương trình GDMN lần thứ nhất. - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	
Tháng 10/2025	- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; tổ chức cho trẻ “Vui Tết Trung thu” năm 2025. - 100% trẻ nhà trẻ, mẫu giáo khám sức khỏe. - Tham gia Hội nghị viên chức và lao động. - Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo	

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
	dục mầm non <i>(do Sở GDĐT tổ chức và triệu tập)</i>. - Thực hiện việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích phù hợp cho trẻ; - Chỉ đạo giáo viên, nhân viên lao động trồng các loại rau theo mùa. - KT thực hiện chương trình, công tác nuôi ăn bán trú theo kế hoạch. - Chỉ đạo việc xây dựng thực đơn theo mùa. - Kiểm tra việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn. - Duyệt kế hoạch GD các nhóm lớp. - KT công tác đảm bảo an ninh, ATTH - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên - Kiểm tra công tác giao nhận thực phẩm. - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	
Tháng 11/2025	- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục mầm non <i>(do Sở GDĐT tổ chức và triệu tập)</i>. - Thường xuyên kiểm tra chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn của trẻ để có điều chỉnh phù hợp, kịp thời; - Kiểm tra, phát hiện và khắc phục các nguy cơ gây thương tích, tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp do: ngã, vật sắc nhọn đâm, cắt, đuối nước, tai nạn giao thông, bỏng, điện giật, ngộ độc thực phẩm,... - Kiểm tra chuyên đề thực hiện Nội dung chương trình; kiểm tra hồ sơ các nhóm lớp. - Duyệt kế hoạch GD các nhóm lớp. - Hoàn thiện hồ sơ; Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh để đón đoàn kiểm tra của Sở GDĐT. - Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 12/2025	- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non. - Duyệt kế hoạch GD các nhóm lớp. - Phối hợp tổ chức cân đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho trẻ đợt 2 năm học 2025-2026. - Tham gia lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non. (do Sở GDĐT tổ chức và triệu tập). - Rà soát, kiểm tra hồ sơ sổ sách chuyên môn của giáo viên; chuẩn bị tốt các điều kiện đón đoàn KT của các cấp. - Kiểm tra nề nếp tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ. - Giám sát quy trình chế biến món ăn, chia ăn cho trẻ. - Kiểm tra việc đảm bảo VS an toàn thực phẩm tại các bếp ăn. - Duyệt kế hoạch GD các nhóm lớp. - Kiểm tra hoạt động của bộ phận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. - Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	
Tháng 1/2026	- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục Mầm non. Chỉ đạo các nhóm, lớp tập trung ôn định nề nếp sau tết, động viên trẻ đi học đều sau thời gian nghỉ tết. - Duyệt kế hoạch GD các nhóm lớp. - Kiểm tra nội bộ thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn và tổ Văn phòng - Bình xét thi đua học kỳ I - Hoàn chỉnh các thống kê, báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026. - Tổ chức họp cha mẹ trẻ lần 2 - Kiểm tra việc đảm bảo vệ sinh, an toàn trong khi chế biến thức phẩm. - Kiểm tra chuyên đề “ Phát triển nhận thức” - Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
Tháng 2/2026	- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, trẻ theo chương trình giáo dục Mầm non. - Tổ chức lễ hội “Múa hát vui xuân”, trải nghiệm bữa tiệc Butfe đón tết cho trẻ. - Tổ chức đón tết Nguyên đán Bính Ngọ vui vẻ, an toàn và tiết kiệm, đảm bảo nề nếp sau dịp nghỉ tết. - Phát động và thực hiện phong trào Tết trồng cây mừng Đảng, mừng xuân. - Kiểm tra việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn. - Chỉ đạo lao động tổng vệ sinh phòng chống dịch bệnh. - Kiểm tra công tác sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, thư viện trong nhà trường. - Duyệt kế hoạch GD các nhóm lớp. - Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	
Tháng 3/2026	- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, trẻ theo chương trình giáo dục mầm non. - Tổ chức cân đo, theo dõi sức khỏe cho trẻ đợt 3 trong năm học. - Kiểm tra nề nếp tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ. - Theo dõi trẻ ốm và tình hình dịch bệnh tại trường. - Chỉ đạo xây dựng thực đơn hợp lý. Kiểm tra hồ sơ nuôi. - Duyệt kế hoạch giáo dục các nhóm lớp. - Tổ chức cho trẻ lễ hội “Mừng ngày vui của bà, của mẹ” chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 08/3. - Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	
Tháng 4/2026	- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non. - Duyệt kế hoạch giáo dục các nhóm lớp. - Chỉ đạo lao động tổng VS dọn dẹp MT phòng chống dịch bệnh. - Chỉ đạo CBGVNV thực hiện tháng ATVS thực phẩm.	

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung và điều chỉnh
	- Đánh giá lớp học an toàn theo TT45 lần 2. - Kiểm tra Chuyên đề đổi mới phương pháp giáo dục. - Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề.	
Tháng 5/2026	- Chỉ đạo các nhóm, lớp hoàn thành chương trình năm học đúng tiến độ. - Chỉ đạo tiếp tục trồng và chăm sóc mùa hè. - Tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 45/TT-BGDĐT - Kiểm tra hồ sơ các nhóm lớp (Lần 2) - Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch - Đánh giá trẻ theo giai đoạn, cuối chủ đề. - Tổ chức hoạt động lễ ra trường cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi và kỷ niệm Ngày Quốc tế Thiếu nhi 01/6 phù hợp, ý nghĩa. - Tổ chức đánh giá viên chức theo quy định. - Tổ chức bình, xét thi đua cuối năm học. - Tổ chức đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp GVMN. - Tổng hợp báo cáo thống kê; hoàn thành Báo cáo lĩnh vực công tác.	

Trên đây là Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025- 2026 của Trường Mầm non Bắc Lý. Các tổ chuyên môn, giáo viên nhân viên căn cứ vào tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch phù hợp với tổ, nhóm, lớp mình. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh lại với bộ phận chuyên môn để được hướng dẫn kịp thời.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- Phòng VH-XH (để b/c);
- Lãnh đạo trường (để chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn (để t/h);
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Quyên

